

Số: 129 /BC-CTK

Lai Châu, ngày 25 tháng 3 năm 2022

BÁO CÁO **Tình hình kinh tế - xã hội tháng 3 và quý I năm 2022**

Kinh tế toàn cầu được dự báo giảm trong năm 2022 so với các dự báo đưa ra trước đó. Tổ chức Hợp tác và Phát triển Kinh tế nhận định cuộc xung đột giữa Nga và U-cờ-rai-na đã tạo ra một cuộc khủng hoảng nhân đạo lớn ảnh hưởng đến hàng triệu người và là một cú sốc kinh tế nghiêm trọng làm tăng trưởng toàn cầu có thể giảm hơn 1 điểm phần trăm xuống mức 3,5% trong năm 2022. Fitch Rating đã điều chỉnh giảm 0,7 điểm phần trăm dự báo tăng trưởng GDP thế giới năm 2022 xuống còn 3,5%. Ngân hàng Thế giới dự báo mức tăng trưởng kinh tế toàn cầu sẽ đạt 4,1% năm 2022 trong khi con số này của Quỹ Tiền tệ Quốc tế là 4,4%. Báo cáo Triển vọng kinh tế toàn cầu ngày 21 tháng 3 năm 2022 của Fitch Ratings dự báo tăng trưởng GDP năm 2022 của Hoa Kỳ, Khu vực đồng Euro và Trung Quốc lần lượt là 3,5%, 3,0%, và 4,8%. Trong khu vực Đông Nam Á, Ngân hàng Phát triển Châu Á nhận định tăng trưởng năm 2022 của In-đô-nê-xi-a đạt 5,0%, Phi-li-pin đạt 6%, Thái Lan đạt 4%, Xin-ga-po đạt 4,1%, Ma-lai-xi-a đạt 5,9% và cao nhất là Việt Nam ở mức 6,5%.

Năm 2021, do ảnh hưởng nặng nề của đợt thứ 4 nhiễm Covid-19, GDP của Việt Nam tăng 2,6% vào năm 2021. Nền kinh tế dự kiến sẽ đạt tốc độ tăng trưởng trước đại dịch là 6,5% trong năm 2022, nhờ tiến độ tiêm chủng nhanh chóng, sự phục hồi kinh tế toàn cầu và một số động lực chính của tăng trưởng kinh tế, bao gồm cả quá trình chuyển đổi kỹ thuật số tại Việt Nam. Tuy nhiên, nền kinh tế vẫn phải đối mặt với nhiều thách thức khác nhau, bao gồm: đại dịch vẫn diễn biến phức tạp trên toàn thế giới và trên phạm vi toàn quốc; doanh thu bán lẻ tiếp tục giảm cho thấy sức cầu yếu và phục hồi chậm; nguồn thu ngân sách nhà nước không bền vững trong bối cảnh chi tiêu tăng lên, dẫn đến thâm hụt tài khóa cao hơn; giải ngân vốn đầu tư công chậm; một số trở ngại đối với doanh nghiệp; tái cơ cấu nền kinh tế bị trì hoãn và sự gia tăng các khoản cho vay kém hiệu quả.

Lai Châu, đầu năm 2022 Ủy ban nhân dân tỉnh đã chỉ đạo sớm giao chỉ tiêu kế hoạch cho các đơn vị và tổ chức Hội nghị triển khai kế hoạch 2022; ban hành Chương trình hành động thực hiện Nghị quyết của Chính phủ về những nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu chỉ đạo điều hành thực hiện kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội và dự toán ngân sách Nhà nước năm 2022, đồng thời phát động phong trào thi đua trong toàn tỉnh, chỉ đạo các cấp, các ngành tập trung triển khai thực hiện kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội đảm bảo an ninh, quốc phòng. Kết quả thực hiện các ngành, lĩnh vực cụ thể như sau:

I. PHÁT TRIỂN KINH TẾ

1. Sản xuất nông, lâm nghiệp và thủy sản

1.1. Nông nghiệp

Trong quý I năm 2022, thời tiết khí hậu tương đối ổn định tuy nhiên từ ngày 19 đến ngày 26 tháng 02 trên địa bàn tỉnh đã xảy ra rét đậm, rét hại kèm theo mưa, nhiệt độ xuống thấp, có nơi xuống rất thấp khoảng 2-8°C, ảnh hưởng xấu đến quá trình sinh trưởng, phát triển của vật nuôi và cây trồng vụ Đông Xuân 2022.

Cây hàng năm

Cây lúa: Sản xuất lúa vụ Đông Xuân luôn được các cấp uỷ Đảng chính quyền địa phương quan tâm, thường xuyên theo dõi và chỉ đạo các huyện, thành phố có diện tích gieo cấy, cấp giống, khuyến khích hỗ trợ đầu tư giống mới năng suất cao. Tổng diện tích gieo cấy đạt 6.827 ha, tăng 0,78% so với cùng thời kỳ năm trước, trong đó: Diện tích gieo cấy ước đạt 5.446 ha, gieo thẳng 1.381 ha, đến nay cơ bản các huyện đã gieo cấy xong. Hiện nay diện tích lúa gieo cấy đang trong giai đoạn đẻ nhánh, sinh trưởng, phát triển tốt. Bà con nhân dân tiến hành làm cỏ, sục bùn, tỉa dặm những diện tích đã cấy.

Cây ngô: Diện tích ngô đã gieo trồng ước đạt 4.157 ha giảm 9,57% so với cùng kỳ năm trước, diện tích gieo trồng giảm do chuyển đổi diện tích bạc màu đem lại hiệu quả kinh tế thấp sang trồng cây khác. Diện tích thu hoạch ngô Đông Xuân sớm là 653 ha, sản lượng đã thu hoạch ước đạt 2.250 tấn.

Cây công nghiệp hàng năm: Một số cây công nghiệp hàng năm khác như: Đỗ tương, lạc... đang được tiến hành làm đất và gieo trồng. Diện tích gieo trồng đậu tương ước đạt 15,5 ha tăng 3,33% so với cùng kỳ năm trước; Diện tích gieo trồng lạc ước đạt 72 ha tăng 2,86% so với cùng kỳ năm trước.

Cây rau các loại: Diện tích gieo trồng ước đạt 1.860 ha tăng 1,2% so với cùng kỳ năm trước; diện tích thu hoạch ước đạt 1.260 ha, sản lượng thu hoạch ước đạt 6.930 tấn. Diện tích tăng nhẹ do ảnh hưởng của dịch Covid-19 nhu cầu tiêu thụ sản phẩm rau màu cho tỉnh khác còn hạn chế.

Cây lâu năm

Cây ăn quả: Tổng diện tích cây ăn quả hiện có là 13.499,65 tăng 18,41% so với cùng kỳ năm trước, diện tích tăng cao tập trung ở một số nhóm cây trồng như mắc ca, chanh leo, xoài. Nguyên nhân tăng chủ yếu do chương trình dự án phát triển cây ăn quả trồng vào 6 tháng cuối năm 2021 trên địa bàn. Tổng diện tích thu hoạch cho sản phẩm là 5.584,82 ha. Sản lượng thu hoạch đạt 50.056,95 tấn.

Cây Cao su: Diện tích cây cao su hiện có là 12.941 ha giảm 0,39% so với cùng kỳ năm trước. Diện tích cao su giảm ở huyện Mường Tè và Phong Thổ do diện tích già cỗi cho năng suất thấp. Cây cao su được xác định là cây đa mục đích nên từ khi triển khai dự án đã mang lại hiệu quả kinh tế, vừa góp phần phủ xanh đất trống, đồi núi trọc. Cây sinh trưởng phát triển tốt, phù hợp với điều kiện đất đai, khí hậu sản lượng khai thác đáp ứng yêu cầu, chất lượng đề ra. Quý I năm 2022 có khoảng hơn 9 nghìn ha đi vào khai thác, sản lượng khai thác đạt 300 tấn mùn khô tăng 11,1% so với cùng kỳ năm trước.

Cây chè: Tổng diện tích chè trên địa bàn tỉnh 8.858 ha tăng 13,54% so với cùng kỳ năm trước, trong đó diện tích chè kinh doanh 4.705 ha; Sản lượng chè tươi trong quý ước đạt 2.200 tấn tăng 24,8% so với cùng kỳ năm trước do diện tích cho thu hoạch tăng.

Tình hình sâu bệnh: Trong quý, tổng diện tích nhiễm sâu bệnh hại là 306,3 ha tại hầu hết các huyện (Tam Đường, Tân Uyên, Than Uyên, Phong Thổ, Thành Phố, Mường Tè, Sìn Hồ), cao hơn 72 ha, với các đối tượng sâu keo mùa thu, bệnh đốm lá lớn trên cây ngô; OBV, bệnh đạo ôn lá, thối bẹ lá, vàng lá sinh lý trên cây lúa; bệnh héo rũ Panama trên cây chuối; sâu xanh, bọ nhảy trên cây rau... Diện tích áp dụng các biện pháp phòng trừ 87 ha.

Chăn nuôi

Trong quý I năm 2022 tình hình chăn nuôi trên địa bàn tỉnh cơ bản ổn định, không có dịch bệnh lớn xảy ra. Tuy nhiên, tổng đàn vật nuôi chính có xu hướng giảm so với đầu năm. Nguyên nhân do các hộ, cơ sở chăn nuôi xuất bán dịp Tết Nguyên đán và dịp đầu năm đến nay chưa vào đàn mới, một số gia súc bị chết do đợt rét đậm, rét hại từ ngày 19/2 đến ngày 26/2, đến nay các hộ dân chưa khôi phục sản xuất. Giá lợn hơi xuất chuồng trên địa bàn tỉnh trong Quý I dao động trong khoảng từ 55.000-60.000 đồng/kg. Số lượng đàn gia súc, gia cầm tại thời điểm báo cáo như sau:

Tổng số trâu ước đạt 92.600 con giảm 0,51% so với cùng kỳ năm trước, số con xuất chuồng trong kỳ ước đạt 2.446 con, sản lượng xuất chuồng đạt 782 tấn tăng 3,58%; Tổng số bò ước đạt 22.370 con tăng 8,39% so với cùng kỳ năm trước; số con xuất chuồng trong kỳ ước đạt 724 con, sản lượng xuất chuồng 167,5 tấn tăng 1,52% so với cùng kỳ năm trước; Tổng số lợn ước tính 199.600 con tăng 12,52% so với cùng kỳ năm trước, số con xuất chuồng trong kỳ ước đạt 56.500 con tăng 1,2%, sản lượng xuất chuồng đạt 2.930 tấn tăng 1,81% so với cùng kỳ năm trước; tổng số gia cầm ước tại thời điểm là 1.620 nghìn con tăng 3,05% so với cùng kỳ năm trước, sản lượng xuất chuồng trong kỳ ước đạt 1.810 tấn, trong đó sản lượng gà xuất chuồng đạt 1.230 tấn ổn định so với cùng kỳ năm trước.

Trồng trọt và Chăn nuôi tính đến ngày 15/3/2022

So với cùng kỳ năm trước



1.2. Lâm nghiệp

Ngay từ đầu năm đến nay, cơ quan tham mưu đã đôn đốc, hướng dẫn chủ đầu tư rà soát, xây dựng hồ sơ thiết kế kỹ thuật. Đồng thời, trình tỉnh, huyện thẩm định và phê duyệt diện tích trồng rừng mới. Hiện nay bà con đang tiến hành: phát dọn thực bì, cuốc hố, trồng cây. Các huyện cũng chỉ đạo chủ đầu tư chuẩn bị đủ số lượng cây giống có nguồn gốc xuất xứ rõ ràng, đảm bảo tiêu chuẩn, chất lượng theo quy định để tranh thủ thời tiết thuận lợi triển khai trồng”. Thực hiện kế hoạch trồng rừng mới năm 2022 là 2.000 ha, trong đó trồng rừng sản xuất là 1.800 ha, rừng phòng hộ 200 ha.

* *Thiệt hại rừng*: Trong quý, tổng số vụ vi phạm Luật Bảo vệ và phát triển rừng đã phát hiện là 144 vụ, trong đó: Phá rừng trái pháp luật 34 vụ (diện tích thiệt hại 1,8 ha). Khai thác rừng trái pháp luật 50 vụ; Mua bán, vận chuyển lâm sản trái pháp luật 17 vụ.

Thường xuyên phối hợp với các tổ chức tuần tra, kiểm tra rừng được 630 đợt, phát hiện 08 vụ vi phạm: Phá rừng trái pháp luật 01 vụ (ken cây); Khai thác rừng trái pháp luật 07 vụ. Số vụ đã xử lý 08 vụ. Tịch thu 0,75 m³ gỗ các loại, 09 ste củi.

Khai thác lâm sản: Sản lượng gỗ khai thác trong quý I ước đạt 1.105 m³ giảm 2,81% so với cùng kỳ năm trước. Lượng củi khai thác ước đạt 91,22 nghìn Ste giảm 1,7% so với cùng kỳ năm trước; ngoài ra, bà con nhân dân trong tỉnh còn khai thác được hơn 12.800 nghìn lá dong, 11,4 tấn bông chít và các loại lâm sản khác thu nhập từ rừng.

1.3. Thủy sản

Tăng cường hướng dẫn, vận động nhân dân nạo vét tu sửa ao hồ để phục vụ nuôi trồng thủy sản năm 2022. Đồng thời khuyến khích mở rộng các mô hình thủy sản đã thử nghiệm có hiệu quả qua các năm. Hiện toàn tỉnh có 988,91 ha tăng 2,33% so với cùng kỳ năm trước; 18.587 m³ cá nước lạnh cá tầm, cá hồi; Thể tích nuôi cá lồng trên lòng hồ thủy điện: 146.678 m³ tương đương 1.170 lồng được nuôi trên lòng hồ thủy điện tại các huyện Than Uyên, Tân Uyên, Sìn Hồ, Nậm Nhùn, Mường Tè.

Trong quý nhân dân chủ yếu tập trung vào đánh bắt thủy sản đã đưa vào nuôi trồng năm 2021 đến nay sản lượng thủy sản ước đạt 611,1 tấn tăng 5,13% so với cùng kỳ năm trước. Chia ra: Sản lượng thủy sản nuôi trồng ước đạt 552,3 tấn tăng 5,35% so với cùng kỳ năm trước; sản lượng thủy sản khai thác, đánh bắt ước đạt 58,8 tấn tăng 3,16% so với cùng kỳ năm trước. Sản lượng nuôi trồng tăng so với cùng kỳ năm trước chủ yếu do diện tích nuôi trồng thủy sản tăng.

Ngoài ra, bà con nhân dân toàn tỉnh còn khai thác được 1,7 tấn các loại thủy sản khác như ốc, trai, hến, cua...

Lâm nghiệp và Thủy sản quý I năm 2022
So với cùng kỳ năm trước



2. Sản xuất công nghiệp

* Chỉ số sản xuất ngành công nghiệp tháng 3/2022

Trong tháng tình hình hoạt động của các cơ sở sản xuất công nghiệp trên địa bàn đã ổn định trở lại và có xu hướng tăng cường, phát triển hơn trong các tháng tiếp theo đã làm cho chỉ số IIP tăng hơn so với tháng trước. Chỉ số IIP toàn tỉnh là 125,98%, tăng 25,98% so với tháng trước, tăng 6,97% so với cùng kỳ năm trước. Trong đó: ngành Khai khoáng có chỉ số 131,7%, tăng 31,7% so với tháng trước; Công nghiệp chế biến, chế tạo có chỉ số 128,12%, tăng 28,12% so với tháng trước; Sản xuất và phân phối điện ước đạt 126,12%, tăng 26,12% so với tháng trước; Cung cấp nước và thu gom rác thải có chỉ số đạt 105,08%, tăng 5,08% so với tháng trước.

* Chỉ số sản xuất ngành công nghiệp quý I/2022

Tình hình sản xuất của các cơ sở công nghiệp trên địa bàn Tỉnh trong quý I bị gián đoạn do trong quý có thời gian nghỉ Tết kéo dài, tuy nhiên so với cùng kỳ năm trước, sản xuất công nghiệp quý I/2022 tiếp tục khởi sắc với mức tăng 24,01%. Diễn biến chỉ số IIP cụ thể của các ngành như sau:

- **Ngành công nghiệp khai khoáng** có chỉ số 75,38%, giảm 24,62% so với cùng kỳ năm trước. Do nửa cuối tháng 01 phần lớn các cơ sở khai thác đã cho công nhân nghỉ Tết Nguyên đán, sau Tết do ảnh hưởng của dịch bệnh diễn biến phức tạp nên nhiều lao động tạm nghỉ, các cơ sở không tìm được nguồn lao động ổn định, ngoài ra do nhu cầu tiêu thụ giảm nên sản lượng giảm so với quý trước;

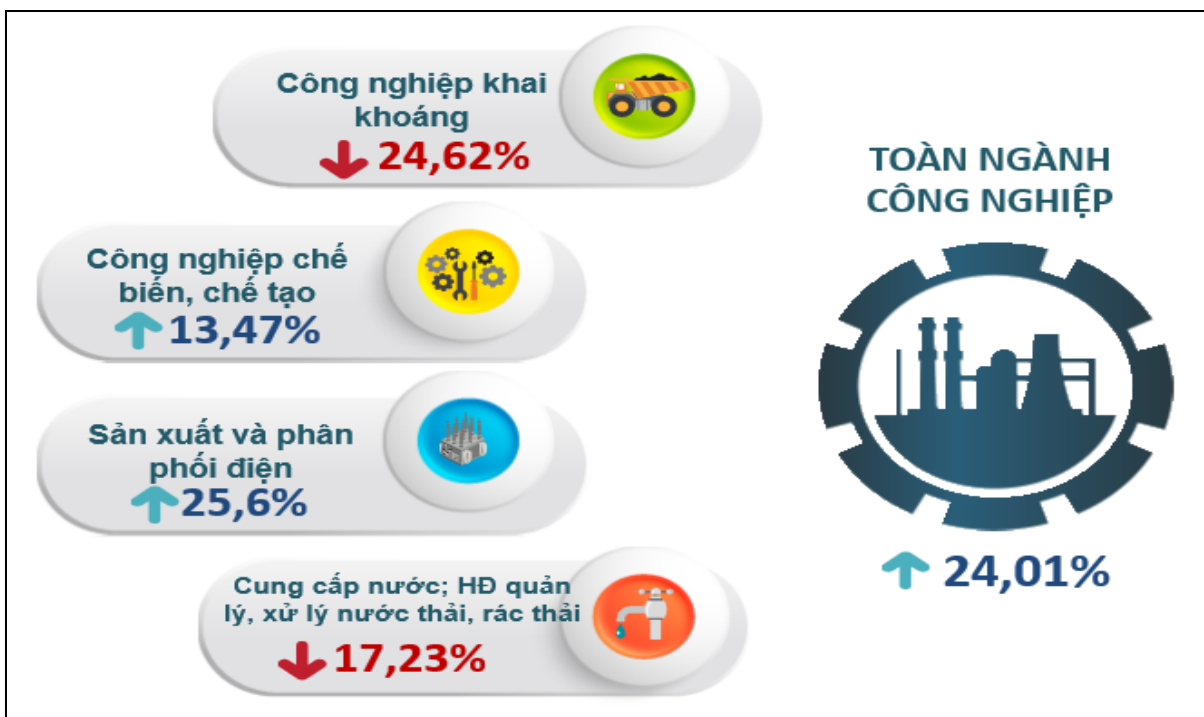
- **Ngành công nghiệp chế biến, chế tạo** có chỉ số 113,47%, tăng 13,47% so với cùng kỳ năm trước. Chỉ số tăng chủ yếu là do ngành sản xuất chế biến thực phẩm phục hồi trở lại đặc biệt là sản lượng chè tăng (do diện tích chè cho thu hoạch tăng); cùng với đó các ngành chế biến, chế tạo khác đa phần có sản lượng sản xuất tăng.

- **Ngành sản xuất và phân phối điện, khí đốt, nước nóng, hơi nước và điều hòa không khí** có chỉ số 125,60%, tăng 25,6% so với cùng kỳ năm trước. Hiện nay trên địa bàn tỉnh đã có 32 nhà máy thủy điện đi vào hoạt động cho sản lượng điện, tăng 9 nhà máy so với cùng kỳ năm trước là nguyên nhân chính làm cho chỉ số sản xuất và phân phối điện tăng so với cùng kỳ. Bên cạnh sản lượng điện sản xuất, sản lượng điện phân phối vẫn đảm bảo cung cấp đầy đủ nhu cầu của khách hàng; khắc phục sớm nhất những sự cố bất ngờ khi xảy ra mất điện, hạn chế tối đa tình trạng mất điện kéo dài.

- **Ngành Cung cấp nước, hoạt động quản lý và xử lý rác thải, nước thải** có chỉ số đạt 82,77%, giảm 17,23% so với cùng kỳ năm trước. Mức giảm của ngành này chủ yếu là do nhu cầu sử dụng sản phẩm này trong dân cư và các đơn vị sản xuất kinh doanh trong quý giảm.

Chỉ số sản xuất công nghiệp quý I năm 2022

So với cùng kỳ năm trước



**Sản lượng một số sản phẩm công nghiệp chủ yếu
tháng Ba và quý I năm 2022**

	<i>Đơn vị tính: %</i>	
	Tháng 3 so với cùng kỳ	Quý I/2022 so với cùng kỳ
Nước tinh khiết	125,00	108,70
Gạch xây dựng bằng đất sét nung (trừ gốm, sứ) quy chuẩn 220x105x60mm	114,47	152,96
Điện sản xuất	107,60	125,69
Điện thương phẩm	125,56	113,27
Đá xây dựng khác	106,70	75,39
Chè (trà) nguyên chất (như: chè (trà) xanh, chè (trà) đen)	88,56	134,02
Gạch và gạch khối xây dựng bằng xi măng, bê tông hoặc đá nhân tạo	102,45	88,60
Cửa ra vào, cửa sổ bằng sắt, thép	56,55	73,66
Dịch vụ sản xuất gỗ dán, gỗ lạng, ván ép và ván mỏng khác	2,55	35,70
Nước uống được	73,67	78,00

** Chỉ số sử dụng lao động quý I năm 2022:* Chỉ số sử dụng lao động trong các doanh nghiệp công nghiệp trên địa bàn tăng 1,45% so với cùng kỳ năm trước. Chia theo loại hình: Doanh nghiệp nhà nước tăng 5,56%, doanh nghiệp ngoài quốc doanh giảm 3,46%.

3. Hoạt động dịch vụ

3.1. Bán lẻ hàng hóa và dịch vụ xã hội

*** Tổng mức bán lẻ hàng hoá và doanh thu dịch vụ tháng 3/2022**

Hoạt động thương mại và dịch vụ trong tháng 03/2022 trở lại hoạt động bình thường sau thời gian nghỉ Tết Nguyên đán Nhâm Dần, các cơ sở kinh doanh, doanh nghiệp đã trở lại làm việc. Tuy nhiên, do dịch covid-19 tiếp tục diễn biến phức tạp khiến các cơ sở dịch vụ ăn uống, giải trí, lưu trú tiếp tục chuỗi ngày kinh doanh khó khăn. Cụ thể tình hình doanh thu các ngành thương mại dịch vụ, vận tải như sau:

Tổng mức bán lẻ hàng hóa tháng 03/2022 ước đạt 540.110 triệu đồng, tăng 4,9% so tháng trước, tăng 10,6% so cùng kỳ năm trước. Nguyên nhân tăng so với tháng trước là do nhu cầu tiêu dùng tăng, nhiều công trình bắt đầu hoạt động trở lại, nhu cầu vật liệu tăng, lao động quay trở lại nhu cầu về lương

thực phẩm, đồ dùng gia đình tăng, bên cạnh đó giá cước vận chuyển tăng cũng tác động lên giá một số mặt hàng tiêu dùng thiết yếu tăng.

Dịch vụ tháng 03/2022 ước đạt 39.004,3 triệu đồng, tăng 6,1% so tháng trước, tăng 11,9% so với cùng kỳ năm trước.

* Tổng mức bán lẻ hàng hoá và doanh thu dịch vụ quý I/2022

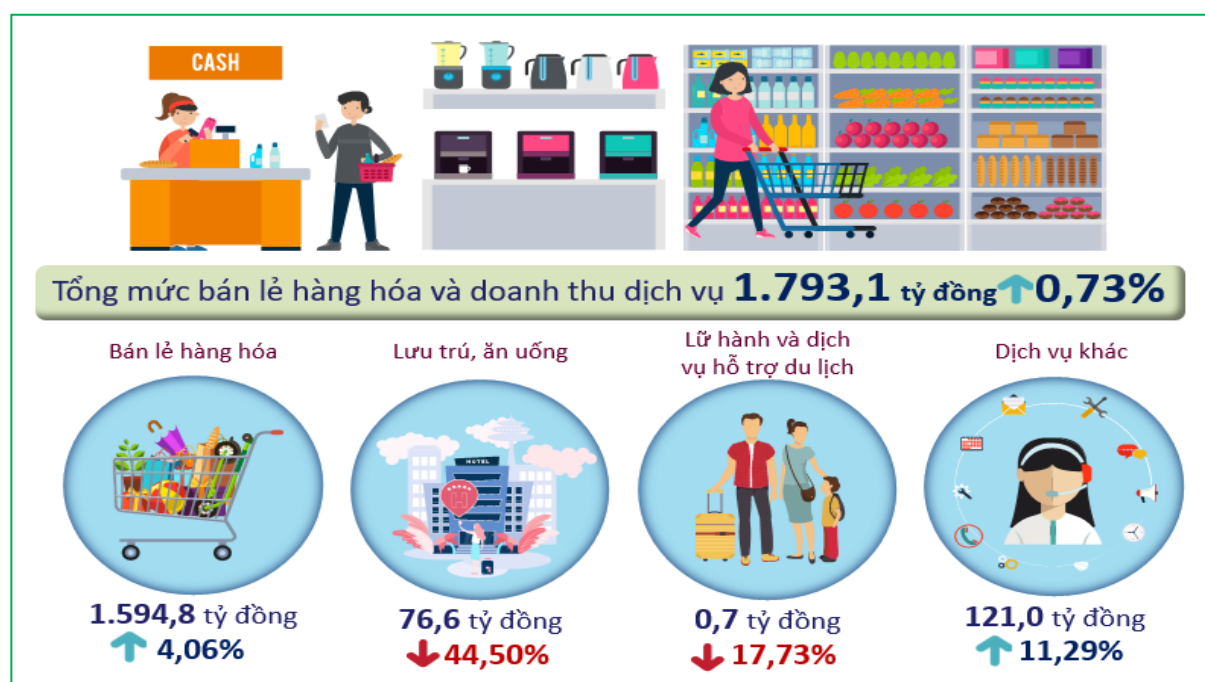
Trong quý I năm 2022 hoạt động Thương mại và dịch vụ trên địa bàn tỉnh cơ bản ổn định. Trong dịp Tết Nguyên đán Nhâm Dần, các doanh nghiệp, cơ sở kinh doanh hàng hóa thiết yếu đã chủ động xây dựng kế hoạch dự trữ và vận chuyển hàng hóa đến hệ thống bán lẻ kết hợp với các hoạt động khuyến mại, kích cầu tiêu dùng nên thị trường hàng hóa Tết Nguyên đán diễn ra khá sôi động, nguồn cung dồi dào, phong phú về chủng loại, đa dạng về mẫu mã, đủ về số lượng, đảm bảo về chất lượng với giá cả hợp lý, đáp ứng nhu cầu tiêu dùng của Nhân dân.

Dự ước tổng mức bán lẻ hàng hóa quý I năm 2022 đạt 1.594.846 triệu đồng, tăng 4,1% so với cùng kỳ năm trước. Quý I là thời điểm người dân đón Tết Nguyên đán Nhâm Dần, nhu cầu nguyên liệu đầu vào cho sản xuất, tiêu dùng của người dân tăng cao, năm bắt được nhu cầu tiêu dùng cao trong dịp tết, các doanh nghiệp, cơ sở sản xuất kinh doanh vận chuyển hàng hóa xuống các huyện vùng sâu vùng xa với giá bán lẻ, kích thích tiêu dùng cũng đã làm tăng doanh thu bán lẻ quý I. Bên cạnh đó nhiều doanh nghiệp, cơ sở cá thể mở rộng kinh doanh, thêm ngành nghề, vừa phát triển kinh tế, vừa phòng chống dịch, tạo thu nhập cho người lao động.

Doanh thu dịch vụ quý I ước đạt 120.966,8 triệu đồng, tăng 11,29% so với cùng kỳ năm trước.

Tổng mức bán lẻ hàng hóa và doanh thu dịch vụ quý I năm 2022

So với cùng kỳ năm trước

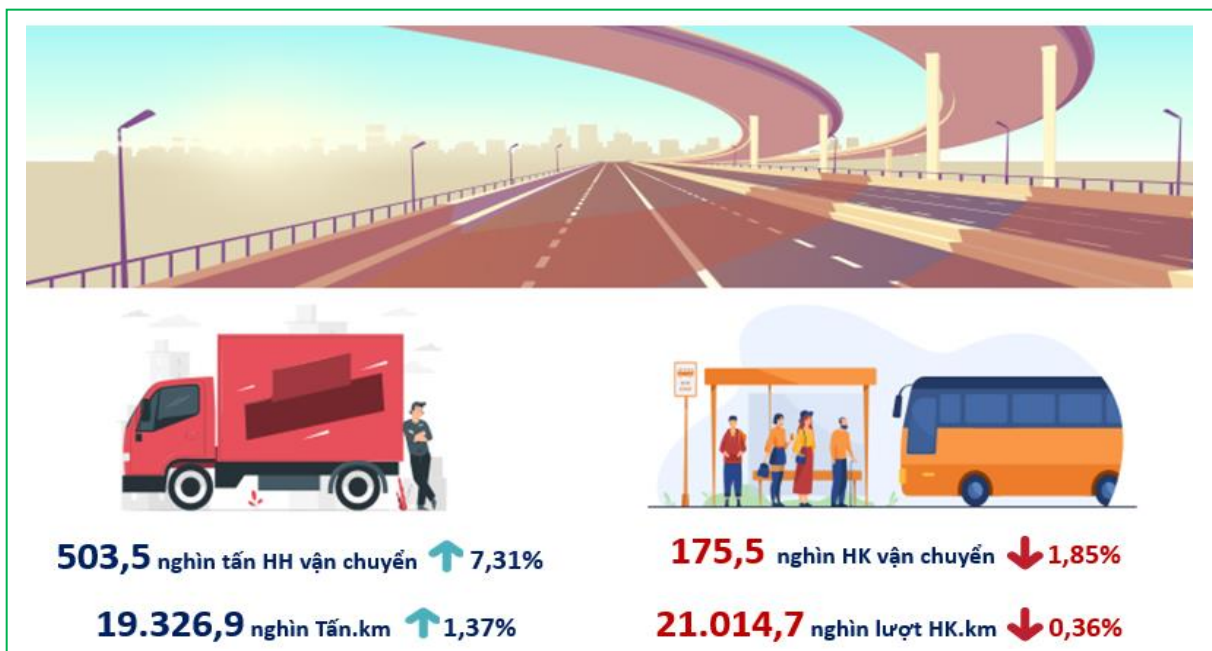


3.2. Vận tải hành khách và hàng hóa

* **Tổng doanh thu vận tải tháng 3/2022** ước đạt 20.326,1 triệu đồng, so với tháng trước tăng 3,7%, tăng 1% so với cùng kỳ năm trước. Doanh thu vận tải trong tháng tăng là do sau Tết nhiều cơ sở thương mại, dịch vụ, khu công nghiệp ở nhiều tỉnh thành bắt đầu hoạt động trở lại, nhu cầu tuyển dụng, tìm kiếm việc làm của người lao động địa phương tăng, nhu cầu đi lại tăng, bên cạnh đó một số trường đại học bắt đầu cho học sinh sinh viên quay trở lại trường nhập học, cũng đã tác động lên doanh thu vận tải hành khách trong tháng tăng. Bên cạnh đó lượng hàng tồn trong tết đã tiêu thụ hết, nhu cầu nhập hàng của các cơ sở tăng trở lại, mặt khác giá cước vận chuyển có xu hướng tăng do tác động của giá xăng dầu trong tháng tăng, bên cạnh đó một số công trình bắt đầu hoạt động trở lại, nhu cầu nguyên, nhiên liệu đầu vào trong tháng tăng.

* **Tổng doanh thu vận tải quý I/2022** ước đạt 61.666,8 triệu đồng, tăng 0,7% so với cùng kỳ năm trước. Nhìn chung quý I năm 2022 tình hình dịch bệnh vẫn diễn ra hết sức phức tạp, số ca mắc covid-19 ngày một tăng, nhu cầu đi lại thăm người thân, du xuân, đi lấy hàng trực tiếp... của người dân giảm cũng tác động mạnh đến doanh thu vận tải hành khách quý I đạt 15.630,1 triệu đồng, giảm 7,7% so với cùng kỳ năm trước. Bên cạnh đó, vận tải hàng hóa có xu hướng tăng là do giá cước tăng, sau Tết các cơ sở kinh doanh hoạt động trở lại, nhu cầu nhập hàng tăng, nhiều công trình lớn đã thi công trở lại nhu cầu chở nguyên, nhiên vật liệu tăng cũng đã tác động đến doanh thu vận chuyển hàng hóa trong quý I đạt 44.758,7 triệu đồng, tăng 2,7% so với cùng kỳ năm trước.

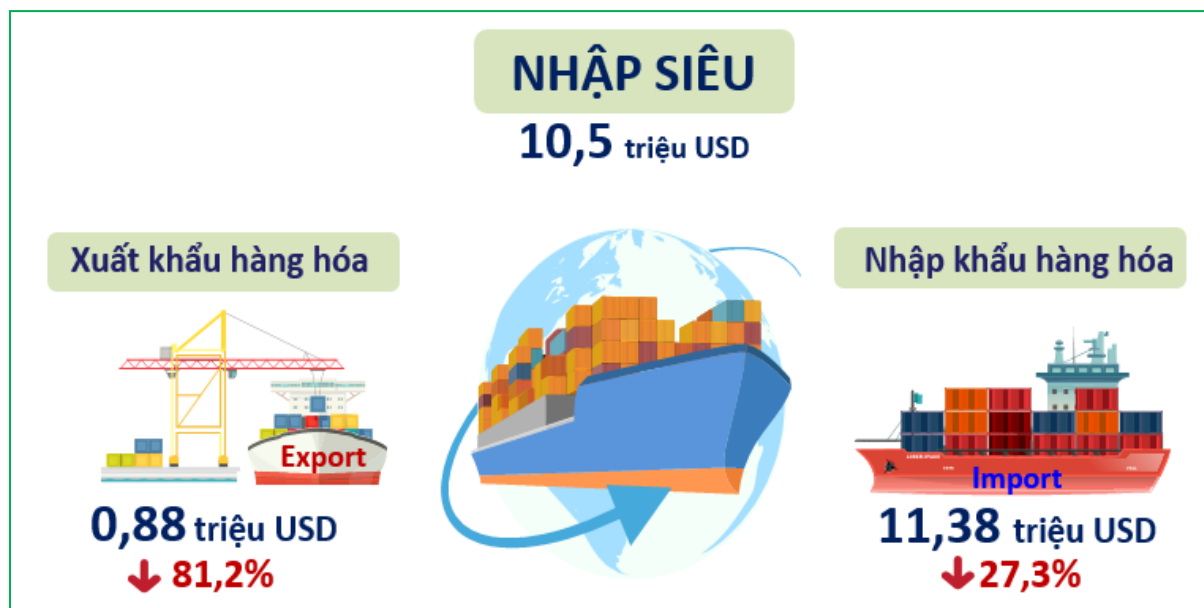
Khối lượng hành khách, hàng hoá vận chuyển, luân chuyển quý I/2022 *So với cùng kỳ năm trước*



3.3. Hoạt động xuất, nhập khẩu

Tổng giá trị xuất nhập khẩu ước đạt 12,26 triệu USD, bằng 24,1% kế hoạch, giảm 51,5% so với cùng kỳ năm trước; trong đó giá trị xuất khẩu hàng địa phương (chè khô) đạt 0,88 triệu USD, bằng 5,7% kế hoạch, giảm 81,2% so với cùng kỳ năm trước. Nguyên nhân kim ngạch xuất nhập khẩu giảm so với cùng kỳ năm trước: Từ ngày 23/10/2021 đến nay, tại cặp cửa khẩu Ma Lù Thàng (Việt Nam) - Kim Thủy Hà (Trung Quốc) tiếp tục dừng nhập khẩu các mặt hàng từ Việt Nam nên đã ảnh hưởng đến hoạt động xuất nhập khẩu hàng hóa của tỉnh.

Hoạt động xuất, nhập khẩu hàng hóa quý I năm 2022 *So với cùng kỳ năm trước*



3.4. Phát triển doanh nghiệp, thu hút đầu tư

Trong quý I/2022, cấp đăng ký thành lập mới 30 doanh nghiệp¹, tăng 14 doanh nghiệp so với cùng kỳ năm trước, tổng vốn đăng ký 481,5 tỷ đồng; nâng tổng số doanh nghiệp trên toàn tỉnh lên 1.731 doanh nghiệp, trong đó lũy kế có 1.375 doanh nghiệp kê khai thuế (trong đó có 30 DN kê khai mới). Thành lập 06 HTX, tăng 01 HTX so với cùng kỳ năm trước; lũy kế trên địa bàn tỉnh có 354 HTX, trong đó có 271 HTX hoạt động sản xuất kinh doanh, 83 HTX tạm dừng hoạt động. Quyết định chủ trương đầu tư 05 dự án với vốn đăng ký đầu tư 924 tỷ đồng, tăng 04 dự án so với cùng kỳ năm trước, lũy kế trên địa bàn tỉnh có 265 dự án với tổng vốn đầu tư 131.198 tỷ đồng.

Điều chỉnh quyết định chủ trương đầu tư 01 dự án thuộc lĩnh vực thủy điện; chấp thuận cho 19 doanh nghiệp vào khảo sát, đề xuất phương án đầu tư.

Tiếp tục triển khai các hoạt động nhằm cải thiện môi trường đầu tư kinh doanh, tháo gỡ khó khăn vướng mắc cho doanh nghiệp: UBND tỉnh đã ban hành

¹ Phân theo lĩnh vực hoạt động: Xây dựng 05 DN, thương mại và dịch vụ 16 DN, nông lâm nghiệp 05 DN; Công nghiệp 04 DN

kế hoạch triển khai thực hiện Nghị quyết số 02/NQ-CP ngày 10/01/2022 của Chính phủ về những nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu cải thiện môi trường kinh doanh, nâng cao năng lực cạnh tranh quốc gia năm 2022; thành lập Tổ công tác hỗ trợ, tháo gỡ khó khăn, vướng mắc các dự án ngoài ngân sách nhà nước lĩnh vực nông nghiệp; hàng tuần tổ chức rà soát, tổng hợp tiến độ triển khai thực hiện, từng bước tháo gỡ khó khăn, vướng mắc cho Nhà đầu tư, trong quý I/2022 đã tổ chức làm việc với 08 Nhà đầu tư có dự án chậm tiến độ. Đẩy nhanh tiến độ triển khai khảo sát, phân tích đánh giá năng lực cạnh tranh cấp Sở ngành và địa phương (DDCI) năm 2021.

Tình hình hoạt động của doanh nghiệp quý I năm 2022 *So với cùng kỳ năm trước*



II. KIỂM CHẾ LẠM PHÁT, ỔN ĐỊNH KINH TẾ VĨ MÔ

1. Chỉ số giá tiêu dùng (CPI)

* Chỉ số giá tiêu dùng bình quân quý I năm 2022 trên địa bàn tỉnh tăng 1,17% so với cùng kỳ năm trước. CPI quý I tăng so với cùng kỳ năm trước là do ảnh hưởng lớn từ chỉ số giá nhóm giao thông tăng cao, tăng 16,14% (do giá xăng dầu tăng cao).

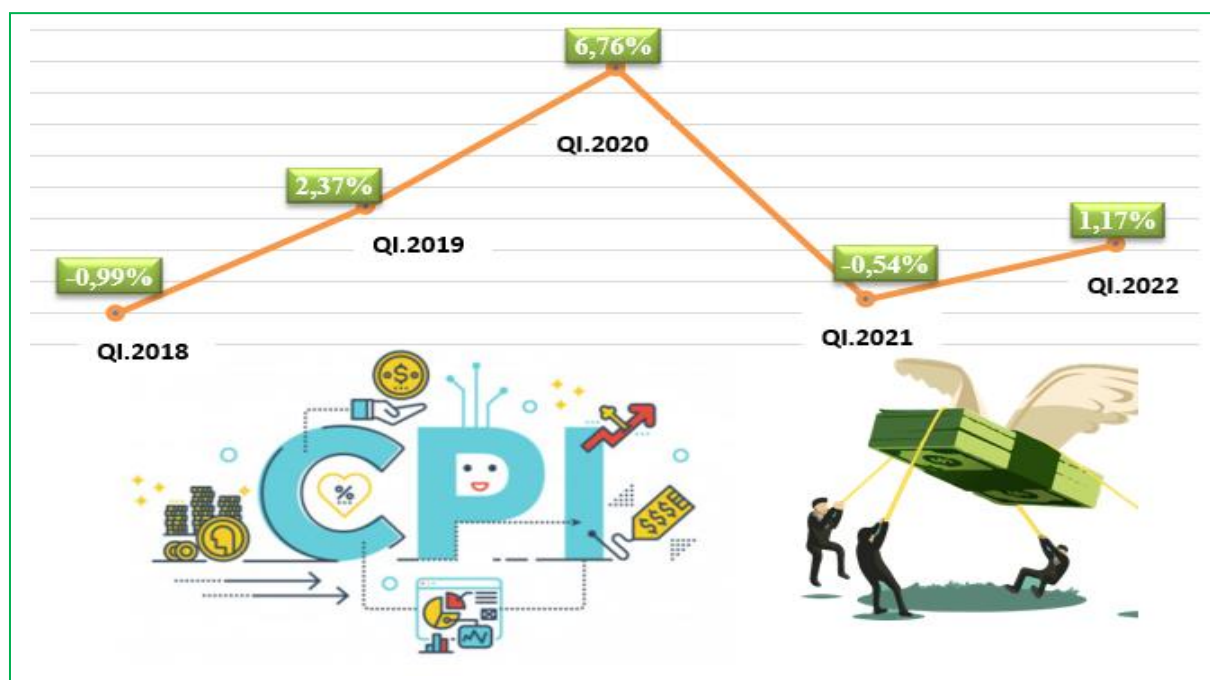
So với cùng kỳ năm trước, 11 nhóm hàng hóa và dịch vụ chính có mức biến động tăng, giảm như sau: Nhóm Giao thông tăng mạnh nhất 16,14% do ảnh hưởng bởi giá xăng tiếp tục tăng cao; Thiết bị và đồ dùng gia đình tăng 3,31%; Nhà ở, điện nước, chất đốt và VLXD tăng 2,85%; May mặc, mũ nón dày dộp tăng 1,03%; Đồ uống và thuốc lá tăng 0,77%; Giáo dục tăng 0,47%; Bưu chính viễn thông tăng 0,38%; Hàng hóa và dịch vụ khác tăng 0,7%; Văn hóa giải trí và du lịch giảm 0,18%; Thuốc và dịch vụ y tế giảm 0,26%; Hàng ăn và dịch vụ ăn uống giảm 3,62%.

Chỉ số giá vàng bình quân quý I tăng 13,92% so với cùng kỳ năm trước là do giá vàng trên địa bàn tỉnh chịu sự ảnh hưởng của giá vàng trong nước và giá vàng thế giới tăng. Giá vàng chỉ bán lẻ bình quân quý ở mức 6.424.833 đồng/chỉ.

Chỉ số giá đô la Mỹ bình quân quý I giảm 1,02% so với cùng kỳ năm trước, giá bình quân quý là: 1USD = 22.909 VNĐ.

Chỉ số giá tiêu dùng bình quân (CPI) quý I năm 2022

So với cùng kỳ năm trước



2. Đầu tư, xây dựng

2.1. Vốn đầu tư

Tổng vốn đầu tư thực hiện trên địa bàn tỉnh quý I/2022 ước đạt 1.908.237 triệu đồng; so với quý IV/2021 giảm 33,89%; so với quý I/2021 tăng 1,17%. Trong đó: Vốn Nhà nước trên địa bàn ước đạt 837.428 triệu đồng, chiếm 43,88% tổng vốn đầu tư trên địa bàn; so với quý trước giảm 31,27%, so với cùng kỳ năm trước tăng 5,03%; Vốn ngoài Nhà nước ước đạt 1.070.809 triệu đồng, chiếm 56,12% tổng vốn đầu tư trên địa bàn; so với quý trước giảm 35,8%, so với cùng kỳ năm trước giảm 1,65%.

Vốn đầu tư thực hiện quý I/2022 trên địa bàn tỉnh Lai Châu giảm 33,89% so với quý IV/2021. Nguyên nhân giảm là do ảnh hưởng của dịch Covid-19 và trong quý diễn ra Tết cổ truyền của dân tộc, các hoạt động đầu tư xây dựng trên địa bàn tỉnh trong thời gian nghỉ Tết hầu như đều tạm ngừng. Bên cạnh đó, trong những tháng đầu năm kế hoạch vốn đầu tư vừa mới được ban hành cho những công trình, dự án mới. Trong quý, phần lớn các công trình, dự án đang ở giai đoạn khảo sát xây dựng, thẩm định phê duyệt thiết kế, lập hồ sơ, chọn nhà thầu... Số lượng các công trình khởi công mới giảm, chủ yếu là thực hiện các dự án, công trình chuyển tiếp từ năm trước sang. Tình hình giải ngân các nguồn vốn

ngân sách trung ương, nguồn ngân sách địa phương, nguồn vốn ODA với tiến độ chậm, kế hoạch giải ngân của năm trước kéo dài đến hết 31/01/2022 vì vậy tiến độ thực hiện của quý I/2022 giảm sâu so với quý trước.

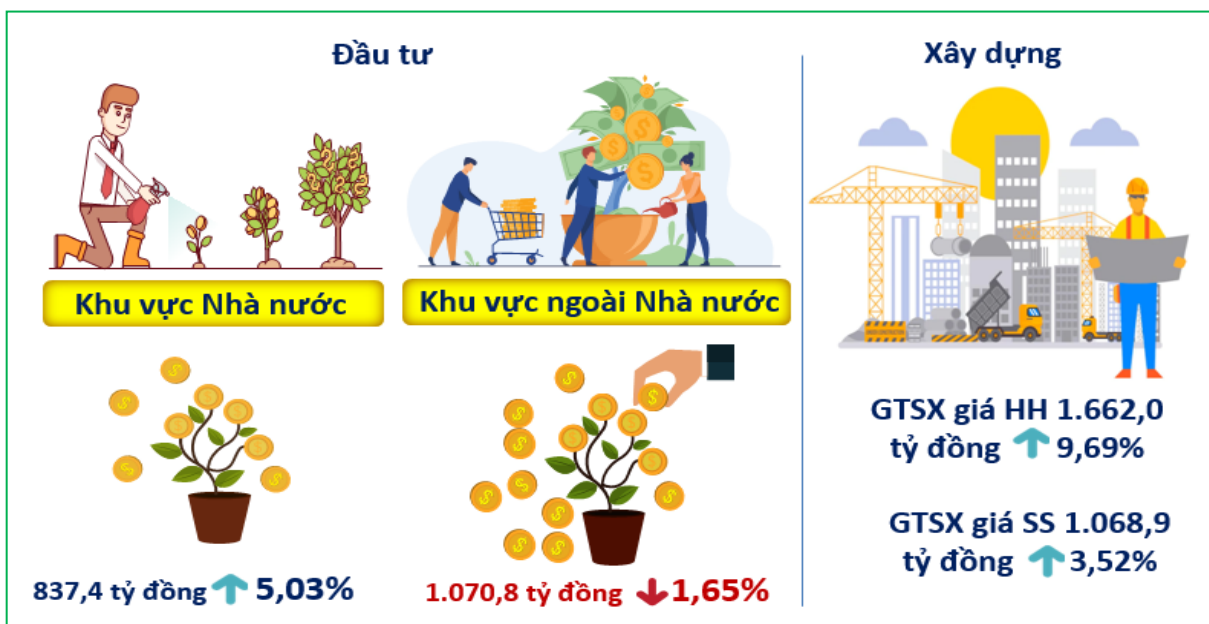
2.2. Xây dựng

Giá trị sản xuất ngành xây dựng quý I năm 2022 (theo giá hiện hành) ước đạt 1.662.020 triệu đồng, so với quý trước giảm 9,1%, so với cùng kỳ năm trước tăng 9,69%. Dự ước giá trị sản xuất ngành xây dựng quý I năm 2022 (theo giá so sánh năm 2010) ước đạt 1.068.880 triệu đồng, so với quý trước giảm 10,36%, so với cùng kỳ năm trước tăng 3,52%.

Dự ước giá trị sản xuất ngành xây dựng quý I năm 2022 giảm 10,36% so với quý trước, tăng 3,52% so cùng kỳ năm trước. Trong đó: Công trình nhà ở giảm 5,82%, công trình nhà không để ở giảm 15,8%, công trình kỹ thuật dân dụng giảm 12%, hoạt động xây dựng chuyên dụng giảm 3,77%. Nguyên nhân giá trị sản xuất quý I giảm so với quý IV năm trước là do: Trong quý diễn ra Tết Nguyên đán năm 2022 nên các hoạt động nói chung và hoạt động xây dựng nói riêng bị gián đoạn, các doanh nghiệp chủ yếu chỉ thực hiện được trong tháng 1 và tháng 3. Ngoài ra sau thời gian nghỉ Tết tình hình dịch bệnh Covid-19 diễn biến ngày càng phức tạp, số ca mắc mới liên tục tăng cao trong cộng đồng nên các doanh nghiệp khó khăn trong việc tìm kiếm lao động làm ảnh hưởng tới tiến độ các công trình đang thực hiện dở dang. Một số công trình tiếp tục được hoàn thiện trong quý như: Trường mầm non, tiểu học Sùng Phái; xây kè bờ suối khu 12 thị trấn Mường Tè; Tuyến dây điện 110KW Mường Tè - Pắc Ta; nhà máy thủy điện Hua Bum; trường cấp 3 TP; đường quảng trường thị trấn Nậm Nhùn; kè suối Nậm Dê - Bình Lư; nhà máy cấp nước sạch thị trấn Nậm Nhùn... Mặt khác kế hoạch giải ngân nguồn vốn ngân sách nhà nước địa phương giảm so với quý trước.

Đầu tư và Xây dựng quý I năm 2022

So với cùng kỳ năm trước

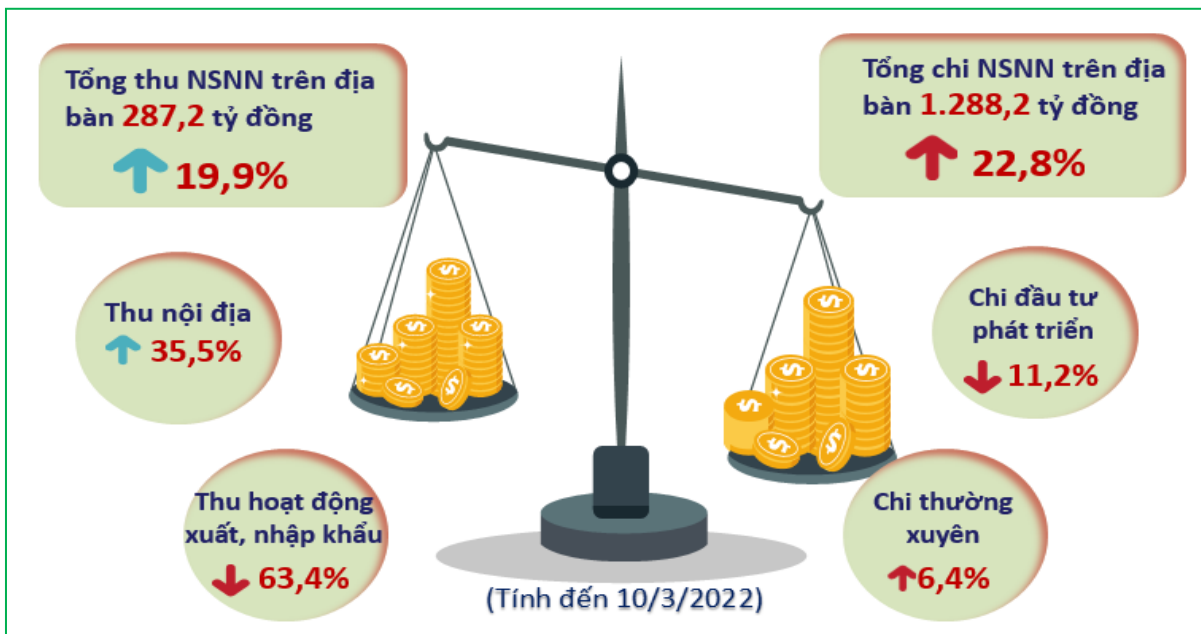


3. Tài chính, tín dụng ngân hàng

- *Thu, chi ngân sách*: Công tác thu ngân sách nhà nước được tập trung chỉ đạo, gắn với triển khai kịp thời các quy định mới về quản lý thu chi ngân sách nhà nước. Tổng thu ngân sách địa phương quý I/2022 ước đạt 1.228,5 tỷ đồng, bằng 15,7% dự toán HĐND tỉnh giao, trong đó thu ngân sách trên địa bàn ước đạt 287,2 tỷ đồng, bằng 12,8% dự toán HĐND tỉnh giao, tăng 19,9% so với cùng kỳ năm trước. Tổng chi ngân sách địa phương ước đạt 1.288,2 tỷ đồng, bằng 16,5% dự toán HĐND tỉnh giao, tăng 22,8% so với cùng kỳ năm trước, trong đó chi thường xuyên chiếm 64,1% tổng chi, bằng 15,1% so với HĐND tỉnh giao, tăng 6,4% so với cùng kỳ năm trước.

Thu, chi ngân sách nhà nước trên địa bàn quý I năm 2022

So với cùng kỳ năm trước



- *Hoạt động ngân hàng*: Hoạt động ngân hàng ổn định, an toàn; các chi nhánh ngân hàng thương mại, quỹ tín dụng Nhân dân tiếp tục triển khai các giải pháp chủ động, linh hoạt huy động tối đa nguồn huy động tại địa phương; đồng thời tiếp tục triển khai thực hiện các giải pháp tháo gỡ khó khăn cho người dân và doanh nghiệp bị ảnh hưởng bởi dịch Covid-19. Tổng huy động vốn lũy kế đến 31/3/2022 ước đạt 17.209 tỷ đồng, tăng 2,1% so với cùng kỳ năm trước, trong đó nguồn vốn huy động tại địa phương ước đạt 9.125 tỷ đồng, tăng 16,5% so với cùng kỳ năm trước; tổng dư nợ ước đạt 16.258 tỷ đồng, tăng 3,8% so với cùng kỳ năm trước; dư ước đến cuối tháng 3/2022 tỷ lệ nợ xấu nội bảng là 1,3%/tổng dư nợ

III. BẢO ĐẢM AN SINH XÃ HỘI, PHÁT TRIỂN GIÁO DỤC, Y TẾ, VĂN HÓA VÀ CÁC LĨNH VỰC XÃ HỘI KHÁC

1. Dân số, lao động, việc làm

Tình hình lao động quý I, năm 2022 trên địa bàn tỉnh Lai Châu có sự biến động giảm so với quý IV/2021 do nghỉ Tết Nguyên đán dài ngày và tình hình dịch bệnh trên địa bàn tỉnh diễn biến phức tạp, tỷ lệ người nhiễm Covid-19 tăng mạnh đã ảnh hưởng đến công tác tuyên truyền, tư vấn cho người lao động đi làm

việc trong nước và ngoài nước; việc làm của người lao động bị ảnh hưởng lớn so với quý trước.

Tính đến thời điểm 10/03/2022, dân số của tỉnh Lai Châu ước tính là 483.752 người trong đó: Khu vực thành thị là 85.930 người, khu vực nông thôn là 397.822 người. Dân số phân bố không đồng đều giữa các vùng trong tỉnh, do đặc tính công việc là một tỉnh lao động nông nghiệp nên dân số tập trung nhiều ở khu vực Nông thôn chiếm 82,23%, Thành thị chiếm 17,77%. Số người từ 15 tuổi trở lên ước tính quý I năm 2022 trên địa bàn tỉnh Lai Châu khoảng 315.516 người, chiếm 65,63% so với tổng dân số. Trong đó lực lượng lao động từ 15 tuổi trở lên là 249.989 người (khái niệm mới ILSC19) chiếm 79,23% tổng số người từ 15 tuổi trở lên; lao động từ 15 tuổi trở lên đang làm việc là 243.919 người, chiếm 97,57% so với lực lượng lao động từ 15 tuổi trở lên. Trong những năm gần đây lực lượng lao động khu vực thành thị có chiều hướng tăng do việc thực hiện đô thị hóa, nhiều công ty được thành lập... đã tạo cơ hội việc làm cho lực lượng lao động khu vực nông thôn tìm kiếm việc làm tại khu vực thành thị, tuy nhiên lực lượng lao động chủ yếu vẫn tập trung ở khu vực nông thôn. Cụ thể, ở khu vực 2 nông thôn có 204.339 người, chiếm 83,78% so với lực lượng lao động; thành thị 39.580 người, chiếm 16,22%.

Ước đến ngày 04/03/2022 thông qua các chương trình, dự án phát triển kinh tế xã hội của tỉnh, toàn tỉnh đã giải quyết việc làm cho 2.118 lao động. Trong đó: Thông qua nguồn vốn vay giải quyết việc làm là 533 lao động; thông qua các dự án nông, lâm, ngư nghiệp 67 lao động; tuyển dụng vào các doanh nghiệp trong và ngoài tỉnh 928 lao động; thông qua công tác xuất khẩu lao động 2 lao động; người lao động tự tạo việc làm mới tại địa phương là 326 lao động.

Trong quý I năm 2022, ước số người thiếu việc làm trên toàn tỉnh khoảng 5.012 người chiếm 1,94% so với lực lượng lao động, số người thất nghiệp là 3.637 người chiếm 1,41% so với lực lượng lao động. Số người thất nghiệp có sự khác nhau về giới tính và khu vực, nữ giới có tỷ lệ thất nghiệp cao hơn nam giới; thành thị có tỷ lệ thất nghiệp cao hơn khu vực nông thôn. Ngoài ra tỷ lệ thất nghiệp có sự chênh lệch độ tuổi. Số người thất nghiệp này chủ yếu là sinh viên, học sinh học xong các trường chuyên nghiệp về địa phương chưa tìm được việc làm và một số người mắc các tệ nạn xã hội... trong độ tuổi lao động nhưng không tham gia làm việc.

Lao động, việc làm và thu nhập quý I năm 2022



2. Tình hình đời sống dân cư

Tình hình đời sống dân cư quý I năm 2022 trên địa bàn tỉnh Lai Châu diễn ra trong bối cảnh thuận lợi, khó khăn, thách thức đan xen, số ca lây nhiễm Covid-19 trên địa bàn tỉnh tăng cao sau dịp tết Nguyên Đán đã ảnh hưởng đến mọi hoạt động sản xuất kinh doanh trên địa bàn tỉnh như ngành du lịch, dịch vụ doanh thu đạt thấp.

a. Thực trạng đời sống cán bộ, công nhân viên chức, người lao động hưởng lương

** Khu vực nhà nước*

Quý I năm 2022 mức lương tối thiểu vẫn giữ ở mức 1.490.000 đồng/tháng. Mức lương cơ sở này được áp dụng đối với cán bộ, công chức, viên chức, người hưởng lương, phụ cấp và người lao động làm việc trong các cơ quan, tổ chức, đơn vị sự nghiệp của Đảng, Nhà nước, tổ chức chính trị - xã hội và được ngân sách nhà nước hỗ trợ kinh phí hoạt động ở trung ương, cấp tỉnh, cấp huyện, cấp xã, đơn vị hành chính - kinh tế đặc biệt và lực lượng vũ trang.

Thu nhập bình quân đầu người của cán bộ, công nhân viên chức tỉnh Lai Châu quý I năm 2022 ước tính khoảng 5,4 triệu đồng/người/tháng. Một số đơn vị không có phụ cấp công vụ hoặc phụ cấp ngành thu nhập khoảng 4,8 triệu đồng/người/tháng.

Nhìn chung, với chi phí tiêu dùng đắt đỏ như Lai Châu thì đời sống cán bộ công chức, viên chức còn gặp nhiều khó khăn. Đối với công chức, viên chức công tác ở vùng sâu vùng xa được hưởng mức phụ cấp ưu đãi cao hơn góp phần ổn định cuộc sống, tuy nhiên cơ sở vật chất ở đây còn chưa hoàn thiện như hệ thống điện, đường, trường, trạm chưa đồng bộ, hàng hóa phục vụ cho nhu cầu thiết yếu còn thiếu, giá cao và chưa đảm bảo chất lượng, một số cán bộ còn phải thuê nhà ở, hoặc ở nhờ khiến đời sống còn gặp nhiều khó khăn.

** Khu vực doanh nghiệp*

Trong quý I/2022, đăng ký thành lập mới 30 doanh nghiệp nâng tổng số doanh nghiệp toàn tỉnh là 1.731 DN, trong đó có 1.375 DN kê khai thuế. Số doanh nghiệp mới thành lập tạo việc làm cho người lao động, tuy nhiên do ảnh hưởng của dịch bệnh Covid-19 tình hình kinh doanh của các doanh nghiệp gặp không ít khó khăn, có 27 DN tạm ngừng hoạt động, điều đó cho thấy đời sống của bộ phận lao động khu vực doanh nghiệp gặp rất nhiều khó khăn, thu nhập bình quân lao động phổ thông ước tính từ 4-5 triệu đồng/người/tháng.

b. Đời sống nông dân ở địa phương

Quý I, năm 2022 đời sống nông dân trên địa bàn tỉnh gặp nhiều khó khăn do ảnh hưởng của thời tiết (từ ngày 19-26/02 trên địa bàn tỉnh đã xảy ra rét đậm, rét hại kèm theo mưa, nhiệt độ xuống thấp khoảng 2-8°C) đã ảnh hưởng xấu đến quá trình sinh trưởng, phát triển của vật nuôi và cây trồng vụ Đông xuân năm 2022; Xuất hiện ổ dịch bệnh dịch tả lợn Châu Phi xảy ra tại một số hộ chăn nuôi

của huyện Sìn Hồ... Bên cạnh đó tình hình số ca lây nhiễm Covid-19 tăng cao đã làm ảnh hưởng đến đời sống nông dân địa phương, nhưng được sự quan tâm chỉ đạo của các cấp, các ngành từ Trung ương đến địa phương và sự nỗ lực của người nông dân nên đời sống nhìn chung ổn định.

3. Công tác an sinh xã hội

**** Tình hình thiếu đói giáp hạt***

Căn cứ vào số lượng gạo được phân bổ và số hộ bị đói giáp hạt, UBND các huyện, thành phố đã lập phương án phân bổ gạo và chỉ đạo UBND các xã, phường, thị trấn kịp thời cấp phát gạo cho các hộ dân. Phân bổ 548,19 tấn gạo cứu đói giáp hạt cho 8.848 hộ/36.546 khẩu tại các huyện, thành phố.

Hàng năm, tỷ lệ hộ đói, nghèo giảm theo kế hoạch đề ra, nhưng kết quả giảm nghèo chưa bền vững, các hộ đã thoát nghèo đời sống còn rất khó khăn, nguy cơ tái nghèo cao. Một bộ phận người nghèo vẫn còn tư tưởng trông chờ, ỷ lại vào sự hỗ trợ của Nhà nước, chưa chủ động vươn lên thoát nghèo. Nguồn lực cho công tác giảm nghèo còn hạn chế, nhất là nguồn lực tại chỗ của cộng đồng, hộ hàng. Cán bộ làm công tác giảm nghèo trình độ chuyên môn còn hạn chế, phong tục tập quán của người dân địa phương còn lạc hậu nên việc khảo sát các nhu cầu hỗ trợ cho người nghèo chưa sát thực tế. Mặt khác, thiên tai lũ lụt, địa hình không thuận lợi cũng làm thiệt hại đến quá trình sản xuất nông nghiệp của bà con dẫn đến tình trạng đói giáp hạt và nghèo vẫn xảy ra qua các năm.

**** Kết quả thực hiện chính sách hỗ trợ vùng nghèo, người nghèo.***

Việc triển khai thực hiện hiệu quả những chính sách tín dụng ưu đãi của Nhà nước với phát triển kinh tế - xã hội của địa phương đáp ứng nhu cầu chính đáng về nguồn vốn của người nghèo và các đối tượng chính sách khác có điều kiện tổ chức sản xuất kinh doanh, nâng cao thu nhập, cải thiện điều kiện sống, nhằm giúp người dân có vốn để sản xuất kinh doanh, cải thiện kinh tế, vươn lên xóa đói, giảm nghèo. Ngân hàng chính sách tỉnh tiếp tục giải ngân cho các cá nhân thuộc diện vay với lãi suất ưu đãi trên địa bàn tỉnh. Cụ thể tính đến 28/02/2022: Cho vay hỗ trợ ưu đãi người nghèo 55.608 triệu đồng cho 934 khách hàng; Cho vay giải quyết việc làm 33.449 triệu đồng cho 553 khách hàng; Hỗ trợ cho hộ gia đình sản xuất kinh doanh vùng khó khăn 17.307 triệu đồng cho 387 khách hàng; Cho vay nguồn nước sạch và vệ sinh môi trường 10.972 triệu đồng cho 558 khách hàng.

Thực hiện đúng, đủ, kịp thời các chính sách an sinh xã hội; tổ chức thăm hỏi, tặng quà cho người có công, người nghèo, trẻ em có hoàn cảnh khó khăn và các đối tượng khác theo quy định, đặc biệt là trong dịp Tết Nguyên đán Nhâm Dần; đã trao hơn 71 nghìn suất quà và tiền mặt với tổng kinh phí 22.304 triệu đồng.

**** Bảo trợ xã hội***

Công tác bảo vệ chăm sóc trẻ em, người già cô đơn được thực hiện thường xuyên và liên tục nhằm giúp đỡ những trẻ em cơ nhỡ có hoàn cảnh khó khăn và

người già cô đơn không nơi nương tựa nhằm tạo bước chuyển biến mạnh mẽ về nhận thức, trách nhiệm của các cấp, các ngành, toàn xã hội, gia đình và cộng đồng.

Đề xuất nhu cầu vốn thực hiện Dự án “Tăng cường cung cấp dịch vụ chăm sóc người cao tuổi chất lượng cao trên địa bàn tỉnh Lai Châu” giai đoạn 2021-2025.

Trong quý đã có những chính sách, chương trình hỗ trợ trẻ em có hoàn cảnh đặc biệt, trẻ em nghèo, dân tộc thiểu số, vùng cao vùng biên giới được hỗ trợ tiền ăn, dụng cụ học tập, được miễn, giảm học phí, trợ giúp sách giáo khoa, vở viết khi đến trường... tạo được chuyển biến tích cực nhằm thực hiện quyền lợi cơ bản của trẻ em tạo ra cơ hội bình đẳng cho trẻ em giữa các vùng miền giúp các em phát triển toàn diện; Thực hiện cấp 2.203 thẻ BHYT cho trẻ em dưới 6 tuổi; Các ban, ngành và các nhà tài trợ đã đến thăm hỏi, động viên và trao tặng 650 suất quà cho trẻ em nghèo có hoàn cảnh khó khăn, trị giá 190 triệu đồng; hỗ trợ 06 gia đình có trẻ em bị chết do tai nạn, thương tích và mắc bệnh hiểm nghèo; đưa 01 trẻ em mắc bệnh tim bẩm sinh đi Hà Nội phẫu thuật, kinh phí là 90 triệu đồng.

*** Thực hiện chính sách với người có công**

Trong dịp tết Nguyên Đán 2022, thực hiện công văn số 4611/LĐTBXH-BTXH của bộ Lao động - Thương binh và Xã hội về việc trợ giúp xã hội dịp tết Nguyên đán Nhâm Dần năm 2022. Sở Lao động - Thương binh và Xã hội tỉnh phối hợp với UBND các huyện, thành phố tổ chức thăm hỏi tặng quà các đối tượng là người có công với cách mạng và các lãnh đạo tỉnh đã nghỉ chế độ, hộ nghèo, trẻ em có hoàn cảnh đặc biệt khó khăn và các đối tượng có hoàn cảnh khó khăn, tập thể, cá nhân làm nhiệm vụ trong dịp tết nguyên đán Nhâm dần 2022 với tổng số tiền 22.304 triệu đồng và 936 suất quà bằng hiện vật. Những phần quà thể hiện sự sẻ chia, yêu thương và góp phần mang lại Tết Nhâm Dần đầm ấm, sung túc, đủ đầy và vui tươi.

4. Giáo dục, đào tạo

Công tác giáo dục - đào tạo: Tiếp tục tổ chức dạy và học linh hoạt, phù hợp với diễn biến dịch bệnh, thời tiết và đặc thù ở mỗi địa phương². Tổ chức hội nghị sơ kết học kỳ I, triển khai nhiệm vụ học kỳ II năm học 2021-2022; chất lượng giáo dục được nâng lên, tỷ lệ học sinh khá, giỏi ở cấp Tiểu học, THPT tăng so với cùng kỳ năm học trước³. Chỉ đạo, hướng dẫn và tổ chức các kỳ thi

² chuyển sang hình thức học online khi dịch bệnh diễn biến phức tạp; chỉ đạo các cơ sở giáo dục kịp thời ứng phó với diễn biến thời tiết rét đậm, rét hại không ảnh hưởng đến sức khỏe của học sinh.

³ Năm học 2021-2022 toàn tỉnh có 344 trường với tổng số 152.730 học sinh, giảm 02 trường (do thực hiện chủ trương sáp nhập các trường có quy mô nhỏ), tăng 3.258 học sinh so với cùng kỳ năm học trước. Sơ kết học kỳ I năm học 2021-2022: tỷ lệ học sinh tiểu học hoàn thành và hoàn thành tốt các môn học chiếm 94,6%, tăng 0,1 điểm %, tỷ lệ học sinh khá giỏi cấp THCS đạt 47,9%, giảm 0,9 điểm %; THPT đạt 49,9%, tăng 3,6 điểm %; GDTX đạt 38,3%, tăng 0,9 điểm % so với cùng kỳ năm học trước.

đảm bảo khách quan, khoa học, đúng quy chế⁴. Quan tâm xây dựng trường đạt chuẩn quốc gia; đầu tư cơ sở vật chất, trang thiết bị phục vụ dạy và học⁵.

Triển khai đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức, viên chức theo kế hoạch. Trong quý cử 14 công chức, viên chức đi học sau đại học; duy trì đào tạo 28 lớp với 738 học sinh, sinh viên; liên kết đào tạo 12 lớp với 779 học viên tại trường Cao đẳng cộng đồng.

5. Y tế

* *Tình hình dịch covid-19*: Tính đến thời điểm báo cáo, tình hình Covid-19 tại Lai Châu diễn biến phức tạp. Đánh giá, xác định cấp độ dịch theo nghị quyết số 128/NQ-CP ngày 11/10/2021 của chính phủ và quyết định số 218/QĐ-BYT ngày 27/1/2022 của Bộ Y tế: tỉnh Lai Châu có 2 xã cấp độ 4, 70 xã cấp độ 3, 19 xã cấp 2, 15 xã, thị trấn cấp 1.

Tính từ 19/02/2022 đến 20/03/2022 toàn tỉnh phát hiện 44.478 ca mắc, Lũy tích từ 1/1/2022 đến nay, toàn tỉnh phát hiện 47.186 ca mắc, trong đó 27.546 ca khỏi bệnh; 19.640 ca đang điều trị (675 ca điều trị tại các cơ sở y tế, chiếm 3,4%; 18.965 ca điều trị tại nhà, chiếm 96,6%). Trong đó: có 0,39% ca nguy kịch, nặng, trung bình (nguy kịch: 03 ca; nặng: 05 ca; trung bình: 68 ca); 99,61% ca mắc không có triệu chứng và triệu chứng nhẹ (6.865 ca nhẹ và 12.699 ca không có triệu chứng).

Kết quả tiêm chủng (tính từ 19/2/2022 đến 20/03/2022):

+ Tổng liều Vắc xin đã tiêm: 39.920 liều, trong đó: 3.725 liều cơ bản 36.195 liều bổ sung, nhắc lại. Tính từ 01/01/2022 đến 20/03/2022 tỉnh Lai Châu đã tiêm được tổng 809.436 liều, trong đó 605.808 liều cơ bản, 203.628 liều bổ sung, nhắc lại.

+ Tỷ lệ người từ 18 tuổi trở lên có mặt tại tỉnh được tiêm ít nhất 01 liều vắc xin đạt 98,21%, tiêm 02 liều vắc xin đạt 94,4%; Tỷ lệ người từ 12-17 tuổi có mặt tại tỉnh được tiêm ít nhất 1 liều vắc xin đạt 99,99%, tiêm 2 liều vắc xin đạt 91,76%; Tỷ lệ người từ 18 tuổi trở lên được tiêm từ 3 mũi đạt 77,9% (tiêm liều bổ sung: 41,2%. Tiêm liều nhắc lại 36,7%).

* *Các dịch bệnh khác*: Các dịch bệnh khác cơ bản ổn định. Bệnh dại: trong tháng có 89 người bị chó mèo nghi dại cần đến tiêm phòng vắc xin dại, không có trường hợp tử vong, Lũy tích từ đầu năm đến 3/3 có 185 người đến tiêm phòng do nghi chó dại cắn; Bệnh lao: trong tháng phát hiện mới 10 BN, lũy tích từ đầu năm đến 3/3 có 31 bệnh nhân; Bệnh sốt rét: trong tháng không phát hiện bệnh

⁴ Thi giáo viên dạy giỏi cấp tỉnh; thi chọn học sinh giỏi quốc gia trung học phổ thông năm học 2021-2022; tổ chức Cuộc thi Nghiên cứu khoa học kỹ thuật cấp tỉnh dành cho học sinh trung học năm học 2021-2022 Trong đó: Có 31/31 đơn vị tham gia dự thi với 70 dự án, 133 học sinh; gồm 15/22 lĩnh vực dự thi tăng 02 lĩnh vực so với Cuộc thi năm học 2020-2021, có 55/70 dự án đạt giải, trong đó có 05 dự án giải nhất, 08 dự án giải nhì, 15 dự án giải ba và 27 dự án giải tư.

⁵ Toàn tỉnh có 177 trường đạt chuẩn quốc gia, chiếm 52,7%, tăng 10 trường so với cùng kỳ năm học trước; tỷ lệ phòng học kiên cố, bán kiên cố chiếm 98,3%, số phòng học tạm 120 phòng, giảm 58 phòng so với cùng kỳ năm học trước

nhân mới, lũy tích từ 1/1 đến 3/3 có 4 ca mắc; Viêm não do virus: phát hiện 03 trường hợp, đã lấy mẫu gửi xét nghiệm hiện chưa có kết quả; Lũy tích đến 3/3 có 3 trường hợp.

* *Công tác phòng chống HIV/AIDS*: Trong tháng phát hiện 15 trường hợp nhiễm mới, không có ca tử vong. Lũy kế số người nhiễm HIV/AIDS được phát hiện quản lý, còn sống tại tỉnh đến nay là 1.742 người. Toàn tỉnh có tổng số cơ sở điều trị Methadone: 08 cơ sở và 30 điểm cấp thuốc Methadone, số người nghiện đang được điều trị tính đến 28/02/2022 là 2.180 người.

* *Công tác đảm bảo An toàn vệ sinh thực phẩm*: Chủ động tuyên truyền kiến thức và phổ biến các văn bản quy phạm pháp luật của Nhà nước về lĩnh vực An toàn thực phẩm trên các phương tiện thông tin đại chúng... Trong tháng không xảy ra vụ ngộ độc thực phẩm, trong quý không xảy ra vụ ngộ độc thực phẩm.

* *Công tác khám bệnh, chữa bệnh*: Công tác khám chữa bệnh được nâng cao về chất lượng, cơ bản đáp ứng được nhu cầu khám chữa bệnh của cán bộ, chiến sỹ và nhân dân trong tỉnh, đảm bảo công tác thường trực cấp cứu 24/24 giờ. Nâng cao tinh thần thái độ phục vụ người bệnh, thực hiện nghiêm túc 12 điều y đức. Tổng số lượt khám bệnh ước tính: 59.329 lượt bệnh nhân; điều trị ngoại trú, kê đơn: 32.826 lượt bệnh nhân; điều trị nội trú: 4.309 bệnh nhân.

* *Công tác tiêm chủng mở rộng*: Duy trì tiêm chủng thường xuyên tại 106/106 xã, phường, thị trấn, chuẩn bị đầy đủ vắc xin, vật tư cần thiết cho công tác tiêm chủng mở rộng, nâng cao chất lượng tiêm chủng, thực hiện an toàn trong tiêm chủng.

6. Tình hình trật tự an toàn xã hội ở địa phương

Tiếp tục thực hiện các Nghị quyết, Chương trình, Kế hoạch về công tác bảo đảm an ninh trật tự trên địa bàn. Triển khai thực hiện đợt cao điểm tấn công, trấn áp tội phạm, đảm bảo an ninh trật tự, an toàn giao thông và các sự kiện quan trọng của tỉnh trong tháng. Tăng cường công tác phòng ngừa đấu tranh với hành vi, vi phạm về vũ khí, vật liệu nổ, công cụ hỗ trợ và pháp luật trên địa bàn tỉnh. Chủ động nắm tình hình, xử lý, giải quyết các nguy cơ mất an toàn, an ninh trên địa bàn, các hành vi vi phạm giao thông như: Lái xe sau khi sử dụng rượu, bia, chạy quá tốc độ quy định...

* *Về trật tự xã hội*: Từ ngày 15/02 đến ngày 14/03/2022 toàn tỉnh xảy ra 17 vụ tội phạm về trật tự xã hội, tăng 06 vụ so với tháng trước, làm 01 người chết, 03 người bị thương, thiệt hại 02 xe máy, 03 máy tính xách tay, 01 điện thoại di động, tiền và tài sản trị giá 400 triệu đồng. Hiện tại đã điều tra làm rõ 15/17 vụ (đạt tỷ lệ 88,2%), bắt, xử lý 18 đối tượng, thu 17,8 triệu đồng; Phát hiện bắt, tiếp nhận 27 vụ với 35 đối tượng tội phạm về ma túy (giảm 19 vụ so với tháng trước), thu 2.193,71g heroin, 16,71g thuốc phiện, 3,79g ma túy tổng hợp, 03 xe máy, 01 điện thoại di động, và 570 nghìn đồng; Vi phạm kinh tế: trong tháng phát hiện 03 vụ, xử phạt tổng số tiền 30 triệu đồng (giảm 24 vụ so với tháng trước). lũy kế từ 14/12/2021 đến 14/3/2022 trên địa bàn tỉnh phát hiện 41 vụ tội phạm về xã hội,

155 vụ tội phạm về ma túy, 61 vụ tội phạm về kinh tế.

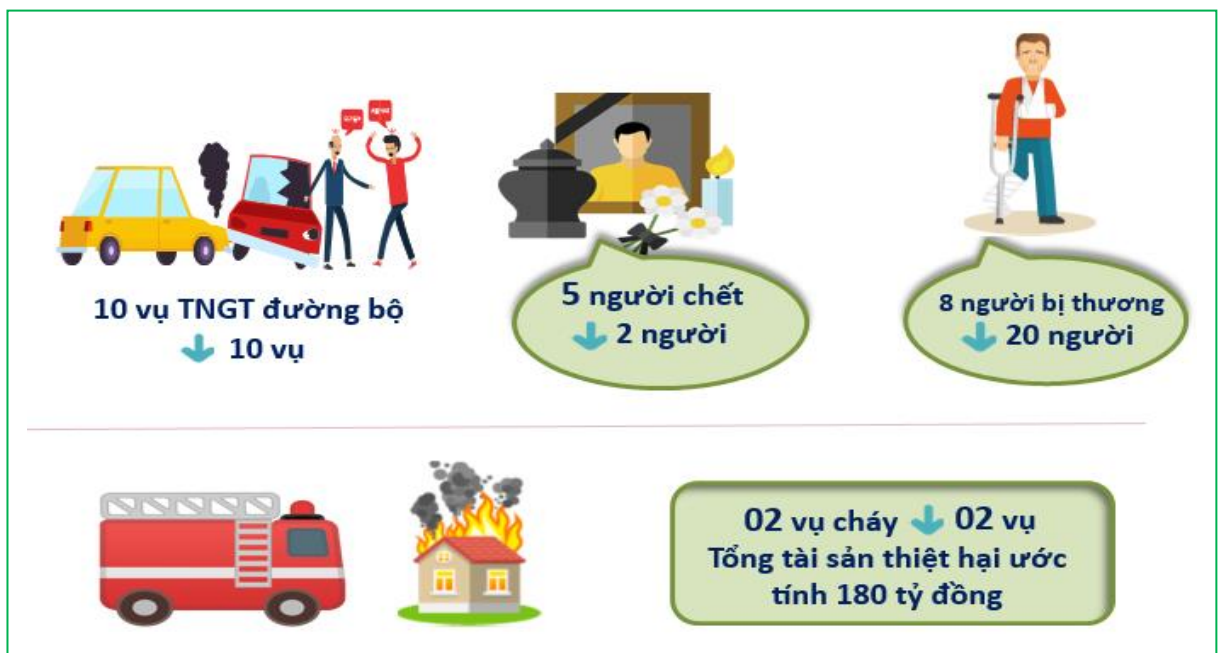
***An toàn giao thông:** Trong tháng xảy ra 02 vụ làm 01 người chết, 02 người bị thương (giảm 04 vụ, tăng 01 người chết, giảm 07 người bị thương so với cùng kỳ năm trước), nguyên nhân do người tham gia giao thông đi lấn chiếm phần đường, không chú ý quan sát và chạy quá tốc độ. Lũy kế từ 14/12/2021 đến 14/3/2022 xảy ra 10 vụ tai nạn giao thông làm 5 người chết, 8 người bị thương (so với cùng kỳ năm trước giảm 10 vụ, giảm 02 người chết, giảm 20 người bị thương).

*** Công tác phòng cháy chữa cháy và cứu nạn cứu hộ:** Trong tháng trên địa bàn tỉnh xảy ra 01 vụ cháy nhà tại huyện Tam Đường, ước thiệt hại khoảng 80 triệu đồng, nguyên nhân do bất cẩn khi sử dụng lửa. Lũy kế từ 14/12/2021 đến 14/3/2022 đã xảy ra 2 vụ cháy nhà dân, gây thiệt hại khoảng 180 triệu đồng.

*** Vụ việc khác:** Trong tháng xảy ra 07 vụ, làm 07 người chết cụ thể như: đuối nước 02 vụ làm 02 người chết; Tai nạn rủi ro 03 vụ làm 03 người chết; Tự tử 02 vụ làm 2 người chết.

Trật tự, an toàn xã hội quý I năm 2022

So với cùng kỳ năm trước



7. Tình hình thiên tai

Trong tháng 3 trên địa bàn tỉnh Lai Châu do thời tiết diễn biến phức tạp đã xảy ra 02 đợt thiên tai làm 57 nhà bị tốc mái và 190 con gia súc bị chết rét, Ước thiệt hại khoảng trên 4 tỷ đồng (tăng 02 vụ so với tháng trước, tăng 01 vụ so với cùng kỳ năm trước). Cụ thể như sau: Từ ngày 19/2 đến ngày 26/2 trên địa bàn tỉnh xảy ra đợt rét đậm rét hại kèm theo mưa, nhiệt độ xuống thấp, có nơi xuống rất thấp khoảng 2-8°C, ảnh hưởng xấu đến phát triển sản xuất, thời tiết rét đậm rét hại đã làm cho 190 con gia súc bị chết: (trâu: 175 con, trong đó có 103 con nghé;

bò: 12 con, trong đó có 05 bê; lợn: 01 con; dê: 02 con), xảy ra tại 34 xã, thị trấn, của 05 huyện: Sìn Hồ, Tân Uyên, Phong Thổ, Nậm Nhùn, Mường Tè. Ngoài ra ngày 15, 16/3 xảy ra đợt mưa giông, gió lốc trên diện rộng làm 57 ngôi nhà bị tốc mái tại 02 huyện: Mường Tè và Nậm Nhùn.

Lũy kế từ ngày 19/12/2021 đến nay, trên địa bàn tỉnh Lai Châu xảy ra 03 đợt thiên tai làm 04 người bị thương, 02 nhà bị hư hỏng nhẹ, 57 nhà bị tốc mái, 190 con gia súc bị chết, 03 xe máy bị vùi lấp, sạt lở đất khoảng 2.450m³, tổng giá trị thiệt hại ước tính khoảng 4.350 triệu đồng.

Để kịp thời khắc phục những thiệt hại do thiên tai gây ra, Sở Nông nghiệp và PTNT đã chỉ đạo các chi cục thông tin kịp thời tới phòng ban chuyên môn cấp huyện, đôn đốc triển khai, hướng dẫn các xã thực hiện công tác ứng phó.

8. Tình hình môi trường

Từ ngày 15/02/2022 đến 14/03/2022 cơ quan chức năng đã phát hiện 12 vụ, tăng 01 vụ so với tháng trước, tăng 06 vụ so với cùng kỳ năm trước. Trong đó: Số vụ đã xử lý 04 vụ, xử phạt 135 triệu đồng; 06 vụ đang điều tra làm rõ. Chia ra các loại vi phạm sau: Khai thác khoáng sản trái phép 03 vụ tại (Mường Tè, Tân Uyên, Phong Thổ), xử phạt 01 vụ, số tiền xử phạt 120 triệu đồng và yêu cầu khôi phục 86,4 triệu đồng, đang điều tra làm rõ 02 vụ; Tàng trữ lâm sản trái phép 03 vụ (Sìn hồ: 02 vụ, TP Lai Châu: 01 vụ), xử phạt 01 vụ 3 triệu đồng; Mua bán vận chuyển lâm sản trái phép: 06 vụ (TP Lai Châu: 02 vụ, Phong Thổ: 02 vụ, tam Đường: 01 vụ, Nậm Nhùn: 01 vụ), xử phạt 02 vụ, số tiền xử phạt là 12 triệu đồng, đang điều tra làm rõ 04 vụ. Lũy kế từ ngày 15/12/2021 đến nay, trên địa bàn tỉnh phát hiện 54 vụ, trong đó: đã xử lý 25 vụ với số tiền 349,5 triệu đồng, 25 vụ đang được điều tra làm rõ.

9. Hoạt động văn hóa, thể thao, thông tin truyền thông

Các hoạt động văn hóa, thể thao được tổ chức đảm bảo phù hợp với diễn biến dịch bệnh. Tổ chức thành công Ngày hội Văn hóa dân tộc Mông toàn quốc lần thứ III năm 2021; giải Đua Xe đạp đường trường tỉnh Lai Châu mở rộng; tổ chức 08 buổi biểu diễn nghệ thuật chuyên nghiệp, đạt 10% kế hoạch; 11 buổi biểu diễn, giao lưu văn hoá, văn nghệ ở cơ sở; 04 giải thi đấu thể thao trong chương trình Đại hội Thể dục thể thao tỉnh Lai Châu lần thứ V năm 2022; tham gia các giải thi đấu thể thao khu vực và toàn quốc. Tiếp tục phát động phong trào “Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa” trên địa bàn tỉnh, hướng các đơn vị triển khai đăng ký các danh hiệu văn hóa năm 2022.

Công tác thông tin, truyền thông được quan tâm thực hiện đúng định hướng, đưa tin kịp thời, chính xác các hoạt động chính trị, kinh tế, văn hóa, xã hội. Tập trung tuyên truyền các ngày lễ lớn, các sự kiện trọng đại của đất nước, của tỉnh; tuyên truyền các hoạt động tổ chức Tết Nguyên đán Nhâm Dần 2022 theo Chỉ thị 11-CT/TW ngày 08/12/2021 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng; tuyên truyền Nhân dân phòng, chống dịch bệnh ở người, vật nuôi; tiếp tục đẩy mạnh tuyên truyền công tác phòng, chống dịch Covid-19; ... Thường xuyên theo

đổi các thông tin viết về tỉnh Lai Châu trên các trang báo điện tử, mạng xã hội, kịp thời phát hiện những thông tin tiêu cực, sai lệch để xử lý theo quy định.

IV. KHÁI QUÁT CHUNG, ĐỀ XUẤT CÁC GIẢI PHÁP

Ngay từ đầu năm, các cấp, các ngành đã bám sát chủ đề năm của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh “Thích ứng an toàn, linh hoạt, kiểm soát tốt dịch bệnh Covid-19; đẩy mạnh đổi mới, sáng tạo, thực hiện có hiệu quả các chương trình, kế hoạch hành động, chỉ thị, nghị quyết chuyên đề, đề án, kết luận của Tỉnh ủy, cấp ủy các cấp” cùng với sự nỗ lực của toàn Đảng bộ, Nhân dân, sự phối hợp chặt chẽ giữa các sở, ban, ngành và địa phương, tình hình kinh tế - xã hội của tỉnh tiếp tục phát triển và đạt được một số kết quả nổi bật như: công nghiệp, thương mại, vận tải, đầu tư, xây dựng, thu ngân sách Nhà nước trên địa bàn tăng, sản xuất nông nghiệp được duy trì và đảm bảo đúng thời vụ, dịch bệnh được kiểm soát, phát triển doanh nghiệp và thu hút đầu tư đạt kết quả khả quan, lĩnh vực văn hóa xã hội được quan tâm và triển khai có hiệu quả.

*** Một số giải pháp chủ yếu phát triển kinh tế - xã hội quý II năm 2022**

Về kinh tế

Tập trung chỉ đạo sản xuất đảm bảo thời vụ và chỉ tiêu kế hoạch năm 2022; chuẩn bị các điều kiện, giống cây trồng và triển khai trồng mới đảm bảo theo kế hoạch. Tăng cường giám sát và chỉ đạo phòng trừ dịch bệnh trên cây trồng, vật nuôi. Tổ chức thực hiện công tác trồng rừng đảm bảo đúng tiến độ, kỹ thuật, thời vụ.

Tăng cường công tác quản lý thị trường, kiểm soát giá cả các mặt hàng thiết yếu, chống hàng giả và gian lận thương mại. Chủ động theo dõi diễn biến cung cầu hàng hóa thiết yếu trên địa bàn tỉnh để kịp thời triển khai các giải pháp bảo đảm cân đối cung cầu hàng hóa thiết yếu phục vụ nhu cầu sản xuất và tiêu dùng của Nhân dân trong phòng, chống dịch bệnh và mùa mưa lũ.

Tiếp tục triển khai các bước thiết lập cơ chế hợp tác về thương mại giữa Sở Công Thương tỉnh Lai Châu với Cục Thương mại Châu Hồng Hà, tỉnh Vân Nam (Trung Quốc); trao đổi đàm phán với phía Trung Quốc đề nghị sớm khôi phục các hoạt động xuất, nhập khẩu.

Thực hiện tốt các cơ chế, chính sách hỗ trợ doanh nghiệp người dân phát triển kinh tế. Tăng cường công tác giải ngân vốn đầu tư công giúp tháo gỡ khó khăn về vốn cho các doanh nghiệp, đẩy nhanh tiến độ thực hiện các dự án đã được cấp chủ trương đầu tư.

Kiểm tra chặt chẽ công tác quản lý, sử dụng ngân sách đảm bảo tiết kiệm, hiệu quả, chống lãng phí.

**** Về văn hóa - xã hội***

Tiếp tục nâng cao chất lượng dịch vụ khám chữa bệnh, chăm sóc sức khỏe cho Nhân dân. Triển khai đồng bộ, hiệu quả các biện pháp phòng, chống dịch Covid-19, tuyệt đối không lơ là, chủ quan; chuẩn bị sẵn sàng các phương án,

nguồn lực ứng phó với dịch bệnh.

Đẩy nhanh hơn nữa việc tổ chức tiêm vắc-xin cho người lớn và cho trẻ em từ 5 tuổi đến dưới 12 tuổi.

Chủ động, linh hoạt tổ chức dạy học phù hợp với diễn biến dịch Covid-19, điều kiện thực tế của địa phương theo chỉ đạo, hướng dẫn của Bộ Giáo dục và Đào tạo.

Thực hiện đầy đủ, kịp thời các chính sách an sinh xã hội; Thực hiện công tác tư vấn, định hướng nghề nghiệp, giới thiệu việc làm trong và ngoài nước cho người lao động; Đẩy nhanh tiến độ đào tạo lao động.

Đẩy mạnh công tác quảng bá, xúc tiến du lịch, giới thiệu hình ảnh thiên nhiên, văn hóa Lai Châu với du khách trong và ngoài nước. Tổ chức tuần du lịch - văn hoá Lai Châu năm 2022; tham gia Hội chợ Du lịch Quốc tế Việt Nam - VITM Hà Nội, năm 2022.

Trên đây là báo cáo về tình hình kinh tế - xã hội tháng Ba và quý I năm 2022 trên địa bàn tỉnh Lai Châu.

Nơi nhận:

- Vụ TK Tổng hợp và PBTTTK - TCTK;
- TT Tư vấn và DVTK - TCTK;
- Tỉnh uỷ Lai Châu;
- HĐND tỉnh Lai Châu;
- UBND tỉnh Lai Châu;
- Sở Kế hoạch - Đầu tư tỉnh LC;
- Công TTĐT tỉnh Lai Châu (Phổ biến);
- Lãnh đạo Cục TK Lai Châu;
- Lưu: TH, VT.

**KT. CỤC TRƯỞNG
PHÓ CỤC TRƯỞNG**

Vũ Mạnh Khiết